

Số: 367 /ĐHKT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Các Trường Thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm

Căn cứ kế hoạch đào tạo năm 2025 và kết quả đăng ký học phần của sinh viên Hệ VB2CQ, LTĐHCQ. Ban Đào tạo trân trọng gửi đến các Trường Thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm **Thời khóa biểu CHÍNH THỨC Học kỳ Cuối năm 2025** của các khóa sau:

- + Khóa 25.2, 26.1, 26.2, 27.1, 27.2, 27.3, 27.4, 28.1, 28.2 - Hệ Văn bằng 2 chính quy,
- + Khóa 28.2, 28.3, 29.1, 29.2, 29.3, 29.4, 30.1, 30.2 - Hệ Liên thông đại học chính quy,

Thời khóa biểu chính thức có sự thay đổi so với Thời khóa biểu dự kiến về việc hủy, bổ sung, điều chỉnh, thay thế một số lớp học phần. Ban Đào tạo kính đề nghị các đơn vị lưu ý Giảng viên / Sinh viên thường xuyên truy cập thông tin trên dashboard cá nhân / portal UEH để cập nhật thông tin thời khóa biểu chính xác nhất.

Ban Đào tạo kính đề nghị các đơn vị đào tạo hoàn tất đăng ký giảng dạy theo website <https://dangkygiangday.ueh.edu.vn> với kế hoạch thời gian cụ thể đính kèm theo văn bản này.

Nếu có vấn đề gì chưa rõ, xin vui lòng liên hệ Ban Đào tạo.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTKT, B. TC-KHĐT;
- B. CSNH, B. QTHT;
- B. BDCL&KSNB;
- Website B. ĐT;
- Lưu: VT, ĐT.

**TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN**



ThS. Võ Thị Tâm

ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỐ TRÍ GIẢNG DẠY

GIẢNG ĐƯỜNG	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
GĐ A...	Cơ sở A	59C Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ B1...	Cơ sở B – Khu B1	279 Nguyễn Tri Phương, phường Diên Hồng, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ B2...	Cơ sở B – Khu B2		
GĐ C...	Cơ sở C	91 Đường 3 tháng 2, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ E...	Cơ sở E	54 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ H...	Cơ sở H	1A Hoàng Diệu, phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ V...	Cơ sở Võ Thị Sáu (Viện Đồi mới sáng tạo)	232/6 Võ Thị Sáu, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ N1...	Cơ sở Nguyễn Văn Linh – Khu Hiệu bộ	Đường Nguyễn Văn Linh, Khu chức năng số 15, Đô thị mới Nam Thành phố, Xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ N2...	Cơ sở Nguyễn Văn Linh – Khu Giảng đường		

KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ GIẢNG DẠY
 (Link thực hiện đăng ký: <https://dangkygiangday.ueh.edu.vn>)

KHÓA HỌC	THỜI GIAN			GHI CHÚ
	Giảng viên đăng ký	Quản lý môn học duyệt	Trưởng đơn vị đào tạo phê duyệt	
+ Khóa 25.2, 26.1, 26.2, 27.1, 27.2, 27.3, 27.4, 28.1, 28.2 - Hệ VB2CQ	09/06/25 – 08/07/25	09/07/25 – 28/07/25	29/07/25 – 30/07/25	
+ Khóa 28.2, 28.3, 29.1, 29.2, 29.3, 29.4, 30.1, 30.2 - Hệ LTĐHCQ				

**THỜI KHÓA BIỂU CÁC KHÓA HỆ VB2CQ, LTCQ
HỌC KỲ CUỐI NĂM 2025
(Sắp xếp theo Khóa, Ngành, Chuyên ngành)**

THỜI KHÓA BIỂU KHÓA 27.2 HỆ VB2CQ (HỌC KỲ 4) (CHÍNH THỨC)

	THỜI GIAN	
Học lý thuyết	04/08/2025 – 27/12/2025	CV Khung thời gian đào tạo năm 2025 (Số 2997/ĐHKT-ĐT ngày 12/12/2024)
Các ngày nghỉ	01/09/2025, 02/09/2025, 20/11/2025	
Dự trữ KHĐT	22/12/2025 – 04/01/2026	

ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỐ TRÍ GIẢNG DẠY

GIẢNG ĐƯỜNG	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
GD A...	Cơ sở A	59C Nguyễn Đình Chiểu, P.Xuân Hòa, Tp.HCM	
GD B1...	Cơ sở B – Khu B1	279 Nguyễn Tri Phương, P.Diên Hồng, Tp.HCM	
GD B2...	Cơ sở B – Khu B2	279 Nguyễn Tri Phương, P.Diên Hồng, Tp.HCM	
GD C...	Cơ sở C	91 Đường 3 tháng 2, P.Vườn Lài, Tp.HCM	
GD E...	Cơ sở E	54 Nguyễn Văn Thủ, P.Tân Định, Tp.HCM	
GD H...	Cơ sở H	1A Hoàng Diệu, P.Phú Nhuận, Tp.HCM	
GD V...	Cơ sở VTS (Viện ĐMST)	232/6 Võ Thị Sáu, P.Xuân Hòa, Tp.HCM	
GD N1...	Cơ sở NVL – Khu Hiệu bộ	Khu số 15, Xã Bình Hưng, Tp.HCM	
GD N2...	Cơ sở NVL – Khu Giảng đường	Khu số 15, Xã Bình Hưng, Tp.HCM	

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN SẼ ĐƯỢC BAN ĐÀO TẠO THÔNG BÁO SAU
(xem tại trang <https://student.ueh.edu.vn/> hoặc <https://daotao.ueh.edu.vn/>)

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÓA 27.2 VB2CQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL ĐK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh doanh trong bối cảnh kỹ thuật số		3	25C2MAN50215502	50	AD01, V224TP2A D1	6	4	17g45 - 21g10	B1-708	03/10/25 - 21/11/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-708	29/10/25 - 19/11/25	
Quản trị chiến lược		3	25C2MAN50201101	50	AD01, V224TP2A D1	2	4	17g45 - 21g10	B1-708	04/08/25 - 29/09/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-708	06/08/25 - 27/08/25	
Quản trị rủi ro doanh nghiệp		3	25C2MAN50201302	50	AD01, V224TP2A D1	4	4	17g45 - 21g10	B1-708	01/10/25 - 22/10/25	
						2	4	17g45 - 21g10	B1-708	06/10/25 - 24/11/25	
Thẩm định dự án		3	25C2MAN50201001	50	AD01, V224TP2A D1	6	4	17g45 - 21g10	B1-708	08/08/25 - 26/09/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-708	03/09/25 - 24/09/25	

CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI KHÓA 27.2 VB2CQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh		2	25C2ENG51303301	50	AV01, V224TP2A V1	4	4	17g45 - 21g10	B1-706	29/10/25 - 17/12/25	
Luật kinh doanh (EN)	EN	3	25C2LAW51100202	50	AV01, V224TP2A V1	4	4	17g45 - 21g10	B1-706	06/08/25 - 22/10/25	
Marketing căn bản - EN	EN	3	25C2MAR50316102	50	AV01, V224TP2A V1	2	4	17g45 - 21g10	B1-706	04/08/25 - 27/10/25	
Quản trị học (EN)	EN	2	25C2MAN50200201	50	AV01, V224TP2A V1	6	4	17g45 - 21g10	B1-706	31/10/25 - 19/12/25	
Quản trị kinh doanh quốc tế (EN)	EN	3	25C2BUS50305102	50	AV01, V224TP2A V1	6	4	17g45 - 21g10	B1-706	08/08/25 - 24/10/25	

[Học phần tự chọn nhóm 3: Chọn 1 học phần]

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Quản trị nguồn nhân lực - EN	EN	3	25C2MAN50211602	50	HPTC.3.A V01, V224TP2A V1	2	4	17g45 - 21g10	B1-706	03/11/25 - 29/12/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-706	24/12/25 - 31/12/25	
						6	4	17g45 - 21g10	B1-706	26/12/25	

CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH KHÓA 27.2 VB2CQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Phân tích tài chính		3	25C2FIN50509602	50	FN01	6	4	17g45 - 21g10	B1-505	03/10/25 - 21/11/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-505	29/10/25 - 19/11/25	
Quản trị rủi ro tài chính		3	25C2FIN50501603	50	FN01	6	4	17g45 - 21g10	B1-505	08/08/25 - 26/09/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-505	03/09/25 - 24/09/25	
Tài chính công ty đa quốc gia		3	25C2FIN50501402	50	FN01	4	4	17g45 - 21g10	B1-505	01/10/25 - 22/10/25	
						2	4	17g45 - 21g10	B1-505	06/10/25 - 24/11/25	
Tài chính doanh nghiệp nâng cao		3	25C2FIN50500301	50	FN01	2	4	17g45 - 21g10	B1-505	04/08/25 - 29/09/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-505	06/08/25 - 27/08/25	

NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ KHÓA 27.2 VB2CQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Logistics quốc tế		3	25C2BUS50310702	50	IB01, V224TP2IB 1	4	4	17g45 - 21g10	B1-507	01/10/25 - 22/10/25	
						2	4	17g45 - 21g10	B1-507	06/10/25 - 24/11/25	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng		3	25C2BUS50318301	50	IB01, V224TP2IB 1	2	4	17g45 - 21g10	B1-507	04/08/25 - 29/09/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-507	06/08/25 - 27/08/25	
Quản trị nguồn nhân lực quốc tế		3	25C2BUS50318201	50	IB01, V224TP2IB 1	6	4	17g45 - 21g10	B1-507	03/10/25 - 21/11/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-507	29/10/25 - 19/11/25	
Thương mại quốc tế		3	25C2COM50302202	50	IB01, V224TP2IB 1	6	4	17g45 - 21g10	B1-507	08/08/25 - 26/09/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-507	03/09/25 - 24/09/25	

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP KHÓA 27.2 VB2CQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
An toàn thông tin kế toán		3	25C2ACC50707901	50	KN01	6	4	17g45 - 21g10	B1-409	03/10/25 - 21/11/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-409	29/10/25 - 19/11/25	
Kế toán quốc tế 1		3	25C2ACC50703001	50	KN01	6	4	17g45 - 21g10	B2-410	08/08/25 - 26/09/25	Đổi phòng học
						4	4	17g45 - 21g10	B2-410	03/09/25 - 24/09/25	
Kế toán tài chính nâng cao 1		3	25C2ACC50712101	50	KN01	2	4	17g45 - 21g10	B2-407	04/08/25 - 29/09/25	Đổi phòng học
						4	4	17g45 - 21g10	B2-407	06/08/25 - 27/08/25	
Kiểm toán báo cáo tài chính		3	25C2ACC50712702	50	KN01	4	4	17g45 - 21g10	B1-409	01/10/25 - 22/10/25	
						2	4	17g45 - 21g10	B1-409	06/10/25 - 24/11/25	

CHUYÊN NGÀNH LUẬT KINH DOANH KHÓA 27.2 VB2CQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Luật cạnh tranh		2	25C2LAW51102102	50	LK01	4	4	17g45 - 21g10	B1-509	29/10/25 - 17/12/25	
Luật doanh nghiệp		3	25C2LAW51103702	50	LK01	4	4	17g45 - 21g10	B1-509	06/08/25 - 22/10/25	
Luật sở hữu trí tuệ		2	25C2LAW51101402	50	LK01	2	4	17g45 - 21g10	B1-509	03/11/25 - 22/12/25	
Luật thương mại		3	25C2LAW51105902	50	LK01	6	4	17g45 - 21g10	B1-509	08/08/25 - 24/10/25	
Luật tố tụng dân sự		3	25C2LAW51102001	50	LK01	2	4	17g45 - 21g10	B1-509	04/08/25 - 27/10/25	

[Học phần tự chọn nhóm 2: Chọn 1 học phần]

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kỹ năng soạn thảo văn bản pháp lý		2	25C2LAW51109901	50	HPTC.2.LK 01	6	4	17g45 - 21g10	B1-509	31/10/25 - 19/12/25	

NGÀNH MARKETING KHÓA 27.2 VB2CQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Marketing trong kỷ nguyên số		3	25C2MAR50319302	50	MR01, V224TP2M R1	2	4	17g45 - 21g10	B1-508	04/08/25 - 29/09/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-508	06/08/25 - 27/08/25	
Nghiên cứu marketing		3	25C2MAR50301701	50	MR01, V224TP2M R1	4	4	17g45 - 21g10	B1-508	01/10/25 - 22/10/25	HỦY
						2	4	17g45 - 21g10	B1-508	06/10/25 - 24/11/25	
Quản trị marketing		3	25C2MAR50301801	50	MR01, V224TP2M R1	6	4	17g45 - 21g10	B1-508	08/08/25 - 26/09/25	HỦY
						4	4	17g45 - 21g10	B1-508	03/09/25 - 24/09/25	
Quản trị thương hiệu		3	25C2MAR50302902	50	MR01, V224TP2M R1	6	4	17g45 - 21g10	B1-508	03/10/25 - 21/11/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-508	29/10/25 - 19/11/25	